

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **3024** /QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngày **30** tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành “Kế hoạch Cải cách, phát triển và hiện đại hóa
Cục Hải quan tỉnh Điện Biên đến năm 2025”**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 628 /QĐ-TTg ngày 20/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ - BTC ngày 13/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Phê duyệt Chương trình hành động của Bộ Tài chính triển khai thực hiện Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-BTC ngày 13/9/2022 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch Cải cách, phát triển và hiện đại hóa ngành Hải quan đến năm 2025;

Căn cứ Báo cáo số 385/BC-UBND ngày 3/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh Lai Châu về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 3179/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2972/QĐ-UBND ngày 2/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Điện Biên, Lãnh đạo Ban Cải cách hiện đại hóa Hải quan - Tổng cục Hải quan.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Kế hoạch cải cách, phát triển và hiện đại hóa Cục Hải quan tỉnh Điện Biên đến năm 2025”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Cục Hải quan tỉnh Điện Biên tổ chức triển khai kế hoạch này theo đúng mục tiêu, hoạt động và lộ trình đề ra; thực hiện báo cáo Tổng cục Hải quan về kết quả, tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch theo định kỳ.

2. Cục Tài vụ - Quản trị phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Điện Biên, phân bổ kinh phí theo quy định để đảm bảo thực hiện kế hoạch này.

3. Các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Điện Biên triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ với chương trình hiện đại hóa của Ngành.

4. Cục Hải quan tỉnh Điện Biên báo cáo với Thường trực tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La để tranh thủ sự giúp đỡ, chỉ đạo phối hợp thực hiện, đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Điện Biên và thủ trưởng các đơn vị nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài Chính (để báo cáo);
- UBND các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La (để báo cáo và phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- Lãnh đạo TCHQ (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, CCHĐH (03b), HQĐB (05b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH CẢI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA
CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐIỆN BIÊN ĐẾN NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3024/QĐ-TCHQ ngày 30/12/2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)*

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển Cục Hải quan tỉnh Điện Biên hiện đại, đến năm 2025 cơ bản hoàn thành Hải quan số theo định hướng Chính phủ số, tạo nền tảng xây dựng Hải quan thông minh; thuộc nhóm đầu các sở, ban, ngành của trong công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn các tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La. Tổ chức triển khai hiệu quả những chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, Tỉnh và ngành Hải quan trong công tác cải cách, phát triển, hiện đại hóa Hải quan đến năm 2025 đảm bảo phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế tại Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hoá thủ tục hải quan hướng tới hải quan phi giấy tờ; đổi mới hoạt động nghiệp vụ hải quan trong thực hiện Hải quan số, tự động hóa thực hiện các thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu đường bộ ... nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, du lịch và hàng hoá XNK, phương tiện xuất nhập cảnh qua biên giới; tạo môi trường xuất nhập khẩu minh bạch, công bằng; thực hiện hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về hải quan, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đảm bảo an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật quản lý Nhà nước về Hải quan đảm bảo cơ sở pháp lý đầy đủ để (i) triển khai Hải quan số, hướng tới hải quan thông minh, (ii) triển khai đầy đủ, sâu rộng các cam kết, chuẩn mực quốc tế, đặc biệt là các cam kết, chuẩn mực với nước có chung đường biên giới.

2.2. Tiến hành cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn: (i) Cải cách thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp theo định hướng chung của ngành Hải quan, thủ tục hành chính trong nội bộ Cục Hải quan tỉnh Điện Biên, thủ tục hành chính giữa Cục Hải quan tỉnh Điện Biên với các cơ quan hành chính nhà nước liên quan thuộc tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La; (ii) Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, đẩy mạnh thực hiện thủ tục

hành chính trên môi trường điện tử để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ công mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau, giảm chi phí và thời gian.

2.3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động nghiệp vụ hải quan theo hướng tập trung hóa, hiện đại hóa, tự động hóa công tác quản lý điều hành nghiệp vụ hải quan, công tác tham mưu, thực thi nghiệp vụ kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; các quy trình thủ tục hải quan đơn giản được số hóa tối đa; các lĩnh vực nghiệp vụ được tích hợp, liên thông, tự động hóa mức độ cao; đẩy mạnh kiểm tra trước và sau thông quan, giảm tỷ lệ kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan; ứng dụng khoa học công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (cách mạng công nghiệp 4.0) ... với các trang thiết bị hiện đại nhằm giảm thiểu can thiệp của con người trong quá trình thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu đường bộ.

2.4. Triển khai đồng bộ và đẩy mạnh quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ hải quan dựa trên cơ sở thu thập thông tin, dữ liệu chung toàn ngành. Ứng dụng tối đa công nghệ hiện đại trong việc thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu, thông tin và xác định đối tượng quản lý, phân loại mức độ rủi ro; phát triển mô hình phân tích, xác định trọng điểm, chuyên sâu trong từng loại hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu đường bộ.

Tăng cường hợp tác, trao đổi thông tin với hải quan Trung Quốc và hải quan Lào nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát biên giới hướng tới mô hình quản lý biên giới thông minh. Ứng dụng tối đa công nghệ 4.0, sử dụng các trang thiết bị hiện đại trong hoạt động kiểm soát hải quan nhằm chống buôn lậu và gian lận thương mại, đảm bảo an ninh, ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ, kim loại quý, đá quý, ma túy, chất nổ, vũ khí qua biên giới.

2.5. Tham gia xây dựng và vận hành Hệ thống công nghệ thông tin hải quan đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, thực hiện Hải quan số hướng tới hải quan thông minh; Hệ thống quản lý điều hành Hải quan hiện đại, tự động hóa mức độ cao kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu số hóa tập trung đảm bảo triển khai môi trường làm việc điện tử - phi giấy tờ, đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành thống nhất, đồng bộ trên môi trường số; Hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu an toàn, an ninh và bảo mật, ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ hiện đại 4.0 (AI, IoT, Blockchain, Big data..), từng bước hình thành tài nguyên số và hệ sinh thái số ngành Hải quan.

2.6. Triển khai hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại theo hướng số hóa và xử lý tập trung thủ tục hành chính của các Bộ, Ngành việc phát triển hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) đáp ứng yêu cầu triển khai mở rộng Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN; cải cách và đổi mới hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu thông qua thực hiện hiệu quả Đề án Cải cách mô hình kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu theo Quyết định 38/QĐ-TTg ngày 12/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

2.7. Xây dựng và tổ chức bộ máy cơ quan hải quan theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian đáp ứng thực hiện Hải quan số hướng tới Hải quan thông minh và chuyển đổi số toàn diện ngành hải quan. Tiếp tục đổi mới phương pháp quản lý nguồn nhân lực dựa trên khung năng lực và vị trí việc làm hướng tới quản lý nguồn nhân lực trên môi trường số đảm bảo phát triển nguồn nhân lực tinh nhuệ, chất lượng cao, có trình độ chuyên nghiệp, chuyên sâu, liêm chính; làm chủ được công nghệ 4.0, trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và chuyển đổi số Hải quan.

2.8. Hiện đại hóa cơ sở vật chất, trụ sở làm việc các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Điện Biên phù hợp chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La như: Thu hút đầu tư phát triển kinh tế cửa khẩu Tây Trang; đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất tại cửa khẩu Huổi Puốc; nâng cấp cửa khẩu Lóng Sập lên cửa khẩu quốc tế; đề xuất Chính phủ nâng cấp lối mở A Pa Chải thành cửa khẩu chính; tăng cường thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoòng và các lối mở theo quy hoạch. Trang bị phương tiện, thiết bị hiện đại phục vụ yêu cầu nghiệp vụ ... đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan theo mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh và chuyển đổi số ngành hải quan.

2.9. Đẩy mạnh quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp và các bên liên quan nhằm xây dựng và thực thi hiệu quả, hiệu lực chính sách pháp luật về hải quan, tạo thuận lợi hơn nữa trong hoạt động xuất nhập khẩu của cộng đồng doanh nghiệp. Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ nội dung của các thủ tục hành chính tại nơi làm thủ tục hải quan theo quy định.

3. Một số chỉ tiêu đến năm 2025

3.1. Triển khai chuyển đổi số, xây dựng Hải quan số hướng đến Hải quan thông minh.

- 95% các chứng từ thuộc hồ sơ hải quan được chuyển sang dạng dữ liệu điện tử, tiến tới số hóa.
- Cung cấp dịch vụ số: Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến trên 90%.
- Hoàn thiện môi trường làm việc điện tử; hướng tới môi trường phi giấy tờ trong quản lý nhà nước về hải quan thông qua việc đẩy mạnh sử dụng chữ ký số đảm bảo: 90% hồ sơ công việc tại Cục Hải quan tỉnh Điện Biên được xử lý trên môi trường mạng (Trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống CNTT.
- 100% công chức được gắn định danh số trong xử lý công việc.
- 80% hoạt động kiểm tra của cơ quan hải quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống công nghệ thông tin của Tổng cục Hải quan.
- Triển khai công cụ làm việc, cộng tác trên môi trường số đạt trên 70%.
- Triển khai công cụ báo cáo tự động theo yêu cầu đạt trên 70%.
- Tỷ lệ nền tảng điện toán đám mây được triển khai: 70%.
- Quản lý nợ thuế được thực hiện hoàn toàn theo phương thức điện tử với

phương pháp quản lý hiện đại.

- 100% hồ sơ nghiệp vụ điều tra địa bàn trọng điểm được xác lập và đảm bảo có chất lượng.

3.2. *Cải cách, hiện đại hóa hoạt động nghiệp vụ Hải quan*

- Trên 50% hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan bằng container có rủi ro cao được giám sát bằng seal định vị điện tử hoặc hệ thống giám sát GPS của phương tiện vận tải.

- Cửa khẩu đường bộ được trang bị hệ thống soi chiếu hàng hóa, hành lý, hệ thống giám sát camera và các thiết bị hỗ trợ phù hợp với yêu cầu kiểm tra, giám sát hải quan. Kết quả, hình ảnh, thông tin soi chiếu được truyền về trực tiếp tại trung tâm xử lý tập trung của cơ quan hải quan.

- 100% cửa khẩu đường bộ quốc tế triển khai hệ thống tiếp nhận và xử lý thông tin khai trước về hàng hóa xuất nhập khẩu trước khi phương tiện vận chuyển hàng hóa qua biên giới.

- 100% các cửa khẩu, kho, bãi tại các cửa khẩu đường bộ đáp ứng điều kiện được triển khai Hệ thống quản lý, giám sát hải quan tự động để quản lý, giám sát hàng hóa đưa vào, lưu giữ, đưa ra khu vực giám sát hải quan bằng phương thức điện tử.

3.3. *Cải cách thủ tục hành chính*

- 100% các thủ tục hành chính cấp phép, kiểm tra chuyên ngành cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh được thực hiện thông qua Cơ chế một cửa quốc gia theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.

- 100% thủ tục hành chính có nhu cầu sử dụng cao được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho người dân, doanh nghiệp và được thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; đồng thời được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trên 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ Cục Hải quan tỉnh Điện Biên được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính nội bộ giữa Cục Hải quan tỉnh Điện Biên với các cơ quan hành chính nhà nước liên quan thuộc tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La được thực hiện bằng phương thức điện tử, được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- Trên 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.

- Trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng với việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan Hải quan.

- Cắt giảm ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan đang có hiệu lực thi hành.

3.4. Chỉ tiêu thông tin được thu thập, cập nhật đầy đủ, kịp thời đạt >90%

tổng số hồ sơ doanh nghiệp trên hệ thống.

3.5. 100% các nội dung liên quan đến mức độ tuân thủ pháp luật được công khai, tra cứu trên hệ thống.

3.6. Ứng dụng tự động hóa tối đa công tác đấu thầu trong quản trị tài vụ của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên: 100% các thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu được đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; tối thiểu 70% số lượng gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật đấu thầu thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính

- Chủ động nghiên cứu, rà soát, tham gia ý kiến xây dựng Dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014, các văn bản quy phạm pháp luật và quy chế, quy trình để làm cơ sở pháp lý triển khai mô hình hải quan số; đảm bảo tính thống nhất của pháp luật hải quan; đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan đáp ứng các yêu cầu triển khai Hải quan số, mô hình hải quan thông minh.

- Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả tại tất cả các Chi cục trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ công chức, người lao động; tuyên truyền cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế, người điều khiển phương tiện vận tải, hành khách xuất nhập cảnh; tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cư dân biên giới.

- Đẩy mạnh rà soát, nghiên cứu, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong quản lý Nhà nước về hải quan.

- Chủ động rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính trong quá trình thực thi pháp luật hải quan; kiến nghị, đề xuất cắt giảm, loại bỏ các thủ tục rườm rà, không cần thiết, không hợp lý, các quy định chồng chéo.

- Giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau đảm bảo công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, Ngành (DDCI) của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên; các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)

2. Thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan

- Chủ động nghiên cứu, tham gia rà soát quy trình nghiệp vụ hải quan đảm bảo yêu cầu cải cách hành chính, đẩy mạnh tự động hóa theo hướng đồng bộ, liên thông, tích hợp; đặc biệt chú trọng đối với quy trình nghiệp vụ tuyến đường bộ. Tham gia xây dựng và triển khai theo lộ trình của Tổng cục Hải quan về xây dựng mô hình hải quan số, mô hình quản lý hải quan thông minh.

- Hiện đại hóa công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan theo hướng tập trung, ứng dụng tối đa công nghệ 4.0, trang thiết bị hiện đại trong quá trình thực hiện phục vụ chuyển đổi số ngành Hải quan, thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh, hải quan xanh; Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai hiệu quả các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số toàn diện hoạt động nghiệp vụ hải quan theo hướng số hóa tối đa dữ liệu và quy trình nghiệp vụ hải quan.

- Triển khai có hiệu quả Đề án quản lý giám sát hải quan tự động (VASSCM) tại tất cả các kho, bãi để tăng cường ứng dụng CNTT nhằm đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian thông quan, giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành theo Đề án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu; nâng cao công tác rà soát, cập nhật thông tin liên quan đến chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu; báo cáo vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý, bãi bỏ các thủ tục chồng chéo hoặc không cần thiết nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp.

- Tăng cường các biện pháp quản lý, nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận, giả mạo xuất xứ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, chuyển tải bất hợp pháp và tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại hợp pháp.

- Chủ động tham mưu đề xuất Tổng cục Hải quan, UBND các tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn; tiếp nhận, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong thực thi các quy định, thủ tục hải quan;

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu đề xuất Tổng cục Hải quan, UBND tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La các nội dung liên quan trong việc thực hiện các thỏa thuận, đàm phán với các cơ quan chức năng của Trung Quốc, Lào trong triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế; Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các nội dung liên quan để hoàn chỉnh các thủ tục quy định, báo cáo đề xuất Chính phủ quyết định nâng cấp lối mở A Pa Chải thành cửa khẩu chính.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)

3. Quản lý rủi ro

- Triển khai theo lộ trình, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan trong ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến 4.0 tích hợp dữ liệu lớn, phân tích thông minh nhằm nâng cao nghiệp vụ áp dụng quản lý rủi ro.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng thu thập thông tin, xác định đối tượng

trọng điểm, tăng tỷ lệ phát hiện vi phạm tại khâu trước và trong thông quan; theo dõi phân tích tổng hợp thông tin dữ liệu về tình hình kết quả thực hiện quản lý trên địa bàn nhằm phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật hải quan của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Rà soát dữ liệu các hệ thống thông tin, tiêu chí, chỉ số liên quan đến công tác quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ, các quy trình thực hiện liên quan trên cơ sở đó thực hiện chuyển đổi số các thông tin, dữ liệu và quy trình thực hiện quản lý rủi ro đáp ứng yêu cầu tích hợp hệ thống và phục vụ triển khai hải quan số, hải quan thông minh.

- Tăng cường công tác thu thập thông tin, nắm tình hình hoạt động của các doanh nghiệp tại các Chi cục Hải quan, trên các tuyến, địa bàn, kết hợp với rà soát, phân tích dữ liệu thông tin trên Hệ thống để kịp thời phát hiện dấu hiệu rủi ro, dấu hiệu vi phạm trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh ... thực hiện thiết lập tiêu chí phân luồng kiểm tra.

- Xây dựng và triển khai đồng bộ các chuyên đề kiểm soát rủi ro của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên. Trong đó, tập trung trọng điểm các dấu hiệu rủi ro đặc trưng của từng địa bàn, từng loại hình xuất nhập khẩu, từng giai đoạn phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch).

4. Kiểm soát hải quan

- Chủ động nắm chắc và dự báo sát, đúng tình hình, tăng cường triển khai các biện pháp đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới.

- Đẩy mạnh ứng dụng, khai thác triệt để công nghệ thông tin, các trang thiết bị hiện đại trong hoạt động kiểm soát hải quan. Kết hợp nhuần nhuyễn, đồng bộ, hiệu quả giữa phương thức kiểm soát hải quan hiện đại với phương thức kiểm soát hải quan truyền thống nhằm chủ động, phòng ngừa từ xa, từ sớm, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia.

- Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo; tổ chức lực lượng đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ, vàng, kim loại quý, đá quý, ma túy qua biên giới.

- Phát huy hiệu quả vai trò cơ quan thành viên của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại (BCĐ 389) của các tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp tuần tra kiểm soát, xử lý hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, mua bán vận chuyển hàng cấm, hàng giả; mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy ngoài địa bàn hoạt động hải quan.

- Đẩy mạnh hợp tác, phối hợp hiệu quả trong cung cấp, chia sẻ thông tin phục vụ hoạt động kiểm soát hải quan với các cơ quan hải quan Trung Quốc, hải quan Lào phù hợp với cam kết quốc tế nhằm đồng thời đạt được các mục tiêu về tạo thuận lợi thương mại và đảm bảo an ninh, an toàn kinh tế quốc gia.

- Nâng cao năng lực trình độ, công chức làm công tác tham mưu chống

buôn lậu, kiểm soát hải quan theo chức năng nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu trong tình hình mới.

- Tích cực tuyên truyền, vận động người dân tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp, vùng biên giới, không tham gia, không tiếp tay cho buôn lậu, không tiêu thụ, sử dụng hàng nhập lậu, hàng giả và tích cực thực hiện tố giác việc mua bán, vận chuyển trái phép hàng hoá, ma tuý qua biên giới.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch).

5. Kiểm tra sau thông quan

- Tham gia, đề xuất, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật về kiểm tra sau thông quan theo mô hình mới gắn với tiến độ sửa đổi, thay thế Luật Hải quan bảo đảm thẩm quyền, phạm vi, biện pháp kiểm tra, chế tài xử lý các hành vi vi phạm được đầy đủ, thời hạn kiểm tra rõ ràng làm cơ sở để thực thi trên thực tế theo chức năng, nhiệm vụ.

- Rà soát, số hóa dữ liệu nghiệp vụ, danh bạ doanh nghiệp phục vụ yêu cầu công tác kiểm tra sau thông quan trên môi trường số. Kết nối số liệu với các bên liên quan để phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra sau thông quan.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.

- Triển khai thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động kiểm tra sau thông quan.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch).

6. Quản lý thuế

- Huy động mọi nguồn lực triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan và của UBND các tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La về nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

- Tham gia xây dựng, thu thập, phân tích, đánh giá, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu số tập trung thống nhất về mã số hàng hóa, thuế suất, trị giá hải quan, quản lý nợ thuế, hoàn thành nghĩa vụ thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước; quy trình số phục vụ xây dựng hệ thống tự động quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; quy trình số phục vụ xây dựng hệ thống tự động hóa việc áp dụng chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, thu thuế và không thu thuế đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.

- Chủ động tham mưu các giải pháp tăng thu NSNN, đặc biệt là các giải pháp ổn định, nuôi dưỡng nguồn thu cũ, tăng thu từ các nguồn thu mới; tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng của các tỉnh và Cục Hải quan các địa phương trong công tác thu NSNN.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả mô hình nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7, chương trình nộp thuế điện tử doanh nghiệp nhờ thu.

- Tham gia trao đổi dữ liệu điện tử đồng bộ, đầy đủ về quản lý doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, chủ sở hữu doanh nghiệp giữa các cơ quan Hải quan, Thuế, Sở kế hoạch và đầu tư, Công an, Ngân hàng, tổ chức tín dụng, Sở tài nguyên và môi trường, cơ quan bảo hiểm xã hội ... để công tác quản lý được kịp thời, hiệu quả, tiết kiệm thời gian, nhân lực khi phải quản lý, theo dõi thực hiện theo phương pháp thủ công hiện nay.

- Tham gia ý kiến về việc nghiên cứu triển khai các chính sách thuế hướng tới đẩy mạnh các mục tiêu môi trường nhằm triển khai Hải quan xanh.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch).

7. Tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và đào tạo.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Điện Biên theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình nghiệp vụ hải quan thông minh.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động đổi mới quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC.

- Triển khai Hệ thống quản lý cán bộ tập trung ngành Tài chính cho phù hợp với yêu cầu của ngành hải quan.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, trang thiết bị hiện đại để tăng cường kiểm tra nội bộ dưới hình thức trực tuyến. Tăng cường phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo chỉ đạo chung của Bộ Tài chính, của Ngành, thực hiện liêm chính hải quan

- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm trong điều kiện thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch).

8. Công nghệ thông tin và Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.

- Tiếp tục ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý nội bộ Cục, xây dựng môi trường làm việc điện tử, phi giấy tờ.

- Duy trì, giám sát và vận hành hệ thống CNTT ổn định, an ninh, an toàn 24/7. Đảm bảo hạ tầng mạng, hệ thống và các chương trình ứng dụng hoạt động ổn định, hiệu quả và thông suốt đối với các hệ thống CNTT của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.

- Phần cứng, hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, thiết bị sao lưu, thiết bị mạng,...) được đầu tư, nâng cấp đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu triển khai phần mềm ứng dụng, hoạt động ổn định, an ninh, an toàn.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai Hải quan số, chuyển đổi số và yêu cầu ứng dụng CNTT.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các thủ tục trên Cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch).

9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

- Đầu tư, trang bị cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng việc triển khai áp dụng quản lý hải quan trên nền tảng ứng dụng công nghệ của cách mạng công nghệ 4.0, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan theo mô hình hải quan số, hải quan thông minh.

- Chuẩn hóa về quy trình, quy chế mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản phù hợp với yêu cầu quản lý hải quan số.

- Đầu tư hiện đại hóa hệ thống trụ sở làm việc tại Cục Hải quan tỉnh và các Chi cục đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan hiện đại.

- Tuân thủ thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, đấu thầu mua sắm. Triển khai thực hiện công việc nhanh chóng, kịp thời đáp ứng nhu cầu về đầu tư, mua sắm, sửa chữa tài sản của các đơn vị.

- Đảm bảo công tác quản lý tài chính, chi Ngân sách nhà nước, thực hiện tốt mục tiêu mô hình hải quan số, hải quan thông minh của Tổng cục Hải quan.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)

10. Hợp tác quốc tế về hải quan

- Tổ chức thực hiện các kế hoạch hợp tác và hội nhập của Tổng cục Hải quan theo đúng lộ trình và hoạt động được giao với mục tiêu làm sâu sắc, thực chất các mối quan hệ với các đối tác quan trọng, đối tác chiến lược, đặc biệt với Hải quan Lào và Trung Quốc.

- Tổ chức hoạt động trao đổi, chia sẻ thông tin và phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài phục vụ cho công tác quản lý hải quan.

- Tổ chức triển khai thực hiện các cam kết quốc tế trong và liên quan đến lĩnh vực hải quan, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện các cam kết quốc tế đã được nội luật hóa được thực hiện trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.

11. Phát triển quan hệ đối tác hải quan

- Triển khai Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động tham vấn với cộng đồng doanh nghiệp trong việc xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật về hải quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, khả thi của các văn bản pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Giám sát quá trình thực thi chính sách, pháp luật về hải quan nhằm đảm bảo chính sách pháp luật được thực thi đồng bộ và hiệu quả trên toàn quốc.

- Hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp nhằm quản lý hiệu quả hoạt động hải quan và tạo thuận lợi hơn nữa trong hoạt động xuất nhập khẩu của cộng đồng doanh nghiệp.

12. Quản lý điều hành, quản trị nội bộ và tuyên truyền

- Nâng cao chất lượng thông tin, nội dung thông tin báo cáo đảm bảo chính xác, kịp thời, khách quan, trung thực, có chất lượng, mang tính tổng hợp cao phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Cục.

- Đẩy mạnh áp dụng phương thức điện tử trong công tác quản lý, điều hành, quản trị các hoạt động nội bộ; ứng dụng văn phòng điện tử mang lại hiệu quả cao trong công việc, tiết kiệm thời gian, chi phí.

- Tăng cường hiệu quả công tác họp, hội nghị, hội thảo và giao ban bằng hình thức họp trực tuyến, đồng thời ứng dụng tối đa các trang thiết bị hiện đại và đẩy mạnh xã hội hóa trong sử dụng dịch vụ công nghệ phục vụ hiệu quả hoạt động này.

- Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan theo quy định của pháp luật; thực hiện rà soát công khai thủ tục hành chính liên quan thông qua hình thức tự động và trực tuyến với sự hỗ trợ của các trang thiết bị công nghệ cao tại trụ sở cơ quan hải quan.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, công chức trong toàn Cục Hải quan tỉnh Điện Biên, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng doanh nghiệp hiểu đúng, rõ, khách quan hơn về chính sách pháp luật, các quy trình thủ tục hải quan; tranh thủ sự phối hợp, đồng tình ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong thực thi pháp luật hải quan.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giới thiệu các kênh hỗ trợ, hướng dẫn giải đáp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp của Cục Hải quan tỉnh và các đơn vị cơ sở; tăng cường tương tác, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua trang thông tin điện tử, qua trao đổi bằng điện thoại, văn bản của cơ quan Hải quan với doanh nghiệp.

(Chi tiết hoạt động thực hiện giải pháp tại phụ lục Kế hoạch)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện: Sử dụng nguồn Ngân sách Nhà nước, vốn đầu tư công, từ các nguồn thu hợp pháp và các nguồn huy động khác theo quy định của pháp luật.

2. Cục Hải quan tỉnh Điện Biên có trách nhiệm

- Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến các cấp lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công chức Cục Hải quan tỉnh Điện Biên, cộng đồng doanh nghiệp và các đối tượng liên quan để thực hiện có hiệu quả.

- Cụ thể hoá, cập nhật, điều chỉnh mục tiêu, hoạt động hằng năm thực hiện định hướng đề ra cho phù hợp với điều kiện triển khai; điều phối các hoạt động để thực hiện tốt Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị Chi cục Hải quan thực hiện Kế hoạch này, hàng năm tổng hợp tình hình báo cáo Tổng cục Hải quan.

- Cục Hải quan tỉnh Điện Biên báo cáo với Thường trực tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La để tranh thủ sự giúp đỡ, chỉ đạo phối hợp thực hiện; đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

- Định kỳ tiến hành việc sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời động viên khuyến khích các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời chỉ ra những tồn tại yếu kém để khắc phục./





Phụ lục

HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP KẾ HOẠCH CẢI CÁCH, PHÁT TRIỂN VÀ HIỆN ĐẠI HÓA CỤC HẢI QUAN TỈNH ĐIỆN BIÊN ĐẾN NĂM 2025

Thực hiện theo Quyết định số 3024 /QĐ-TCHQ ngày 30 /12 /2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	Cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính					
1	Chủ động nghiên cứu, rà soát, tham gia ý kiến xây dựng Dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014, các văn bản quy phạm pháp luật và quy chế, quy trình để làm cơ sở pháp lý triển khai mô hình hải quan số; đảm bảo tính thống nhất của pháp luật hải quan; đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan đáp ứng các yêu cầu triển khai Hải quan số, mô hình hải quan thông minh.	1.1. Rà soát các văn bản QPPL về hải quan đề xuất sửa đổi, chuyển đổi số toàn diện để hoạt động hải quan được tái thiết kế lại thực hiện trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số, hải quan thông minh.	- Nghiên cứu, xây dựng văn bản triển khai đến các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục; báo cáo kết quả. - Báo cáo nghiên cứu; xây dựng văn bản triển khai đến các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục; báo cáo kết quả tham gia ý kiến.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.2. Rà soát quy chế, quy trình nghiệp vụ nhằm đơn giản hóa quy trình hiện tại, nghiên cứu giải pháp tích hợp các quy trình với nhau theo hướng tinh gọn nhằm đảm bảo tự động hóa quy trình trong mô hình hải quan số.	Danh mục quy chế, quy trình đề xuất ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		1.3. Chủ động rà soát, đề xuất ý kiến phục vụ yêu cầu xây dựng và triển khai dự án Luật Hải quan thay thế Luật Hải quan 2014.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá rà soát, tổng kết nội dung thực hiện Luật Hải quan 2014 - Báo cáo đề xuất các nội dung kiến nghị các nội dung cần sửa đổi và bổ sung. 	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
2	Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả tại tất cả các Chi cục thuộc Cục Hải quan Điện Biên.	2.1. Triển khai thực hiện văn bản quy phạm luật mới.	Công văn triển khai thực hiện.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.2. Tập huấn văn bản quy phạm pháp luật, quy trình nghiệp vụ mới cho cán bộ, công chức thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tập huấn. - Các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức. - Số lượt cán bộ, công chức được tập huấn 	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ; Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
3	Triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ công chức, người lao động; tuyên truyền cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế, người điều khiển phương tiện vận tải, hành khách xuất nhập cảnh; tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật cho cư dân biên giới.	3.1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hải quan, hỗ trợ, cung cấp thông tin.	Kế hoạch	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ; Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		3.2. Tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ, cung cấp thông tin.	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp tập huấn - Lượt cá nhân được tập huấn 			
		3.3. Thực hiện các chuyên đề tuyên truyền, hình thức, phương thức tuyên truyền phổ biến pháp luật.	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên đề/ phóng sự/ bài viết 	Hàng năm	Văn phòng	

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
4	Đẩy mạnh rà soát, nghiên cứu, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong quản lý Nhà nước về hải quan.	4.1. Xây dựng Kế hoạch và thực hiện rà soát quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong quản lý Nhà nước về hải quan.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả rà soát	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		4.2. Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hải quan theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ đảm bảo mục tiêu thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong quản lý Nhà nước về hải quan.	Báo cáo đề xuất	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Chủ động rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính trong quá trình thực thi pháp luật hải quan; kiến nghị, đề xuất cắt giảm, loại bỏ các thủ tục rườm rà, không cần thiết, không hợp lý, các quy định chồng chéo.	5.1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức rà soát quy định thủ tục hành chính trong quá trình thực thi pháp luật hải quan.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả rà soát	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		5.2. Đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính trong quá trình thực thi pháp luật hải quan; loại bỏ các thủ tục rườm rà, không cần thiết, không hợp lý thuộc thẩm quyền của Cục Hải quan tỉnh; kiến nghị, đề xuất cắt giảm đối với các quy định, thủ tục chồng chéo vượt thẩm quyền.	Báo cáo đề xuất	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
6	Giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau đảm bảo công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận, tìm hiểu và thực hiện.	Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện.	Kế hoạch, công văn triển khai, báo cáo...	Hàng năm	Văn phòng, Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
7	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, Ngành (DDCI) của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên (PAR INDEX), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).	Xây dựng và triển khai các Kế hoạch.	<ul style="list-style-type: none"> - Các Kế hoạch được ban hành. - Triển khai đồng bộ các hoạt động đề ra theo các kế hoạch. 	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ, Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
II	Thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan					
1	Chủ động nghiên cứu, tham gia rà soát quy trình nghiệp vụ hải quan đảm bảo yêu cầu cải cách hành chính, đẩy mạnh tự động hóa theo hướng đồng bộ, liên thông, tích hợp; đặc biệt chú trọng đối với quy trình nghiệp vụ tuyến đường bộ. Tham gia xây dựng và triển khai theo lộ trình của Tổng cục Hải quan về xây dựng mô hình hải quan số, mô hình quản lý hải quan thông minh.	1.1. Xây dựng kế hoạch rà soát.	Kế hoạch.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.2. Thực hiện rà soát, đề xuất, kiến nghị hoàn thiện toàn diện quy trình nghiệp vụ, quy trình đặc thù thực hiện tái thiết kế và xây dựng hệ thống quy trình nghiệp vụ hải quan đơn giản, hài hòa, chuẩn hóa và đẩy mạnh tự động hóa các quy trình thủ tục theo hướng đồng bộ, liên thông, tích hợp	Báo cáo kết quả rà soát.	2022-2025		
		1.3. Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện quy trình	- Báo cáo đề xuất, kiến nghị. - Văn bản đề xuất, kiến nghị	2022-2025		
2	Hiện đại hóa công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan theo hướng tập trung, ứng dụng tối đa công nghệ 4.0, trang thiết bị hiện đại trong quá trình thực hiện phục vụ chuyển đổi số ngành Hải quan, thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh, hải quan xanh; Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai hiệu quả các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số toàn diện hoạt động nghiệp vụ hải quan theo hướng số	2.1. Triển khai mô hình địa điểm kiểm tra hồ sơ hải quan tập trung tại Cục Hải quan tỉnh, để thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	- Báo cáo đánh giá và đề xuất mô hình địa điểm kiểm tra hồ sơ hải quan tập trung được phê duyệt. - Địa điểm kiểm tra hồ sơ tập trung được thành lập và triển khai đáp ứng thực hiện mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.2. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong công tác kiểm tra giám sát	- Công tác kiểm tra, giám sát hải quan được	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	hóa tối đa dữ liệu và quy trình nghiệp vụ hải quan.	hải quan; Trang bị và triển khai có hiệu quả các trang thiết bị hiện đại hỗ trợ cho công tác kiểm tra, giám sát hải quan.	<p>ứng dụng công nghệ hiện đại.</p> <p>- Các thiết bị kiểm tra, giám sát như: Seal định vị điện tử; camera giám sát; camera gắn người hỗ trợ công tác kiểm tra thực tế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; hệ thống máy soi container có kết nối kết quả hình ảnh soi chiếu với các bước quy trình nghiệp vụ; Máy soi hành lý; cân điện tử để đối chiếu, giám sát về trọng lượng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Barie điện tử giám sát hàng hóa đưa vào, đưa ra khu vực giám sát hải quan... được trang bị phục vụ hoạt động giám sát hải quan.</p>		vụ	và trực thuộc
		2.3. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được bảo vệ sở hữu trí tuệ.	Cơ sở dữ liệu được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.4. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hàng	Cơ sở dữ liệu hàng hóa	Theo lộ	Phòng	Các đơn

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		hóa xuất nhập khẩu cư dân biên giới; kết nối dữ liệu quản lý cư dân biên giới với các cơ quan liên quan (Biên phòng, Công an).	XNK cư dân biên giới được chuẩn hóa, được kết nối với các cơ quan liên quan đáp ứng yêu cầu quản lý.	trình của TCHQ	Nghiệp vụ	Đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.5. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quản lý đại lý làm thủ tục hải quan.	Cơ sở dữ liệu quản lý đại lý làm thủ tục hải quan được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan số.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
3	Triển khai có hiệu quả Đề án quản lý giám sát hải quan tự động (VASSCM) tại tất cả các kho, bãi để tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian thông quan, giảm chi phí cho doanh nghiệp.	3.1. Mở rộng triển khai kết nối hệ thống VASSCM với các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi.	Doanh nghiệp kết nối thành công với hệ thống VASSCM.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		3.2. Rà soát đề nghị Tổng cục Hải quan nâng cấp, hoàn thiện các chức năng của hệ thống VASSCM, cả phía đầu doanh nghiệp và phía cơ quan hải quan.	Hệ thống được nâng cấp, hoàn thiện về kỹ thuật và nghiệp vụ.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
4	Triển khai hiệu quả các hoạt động cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành theo Đề án cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu; rà soát, cập nhật thông tin liên quan đến chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu; báo cáo vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý	Rà soát tổng thể các mặt hàng xuất nhập khẩu thuộc diện phải kiểm tra chuyên ngành còn chồng chéo đồng thời rà soát các bất cập trong lĩnh vực kiểm tra chuyên ngành, bãi bỏ các thủ tục chồng chéo hoặc không cần thiết nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của doanh nghiệp.	Văn bản đề xuất.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	Tăng cường các biện pháp quản lý, nâng cao hiệu quả công tác chống gian lận, giả mạo xuất xứ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, chuyển tải bất hợp pháp và tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại hợp pháp.	Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.	Các Kế hoạch, công văn chỉ đạo, triển khai.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
6	Chủ động tham mưu đề xuất Tổng cục Hải quan, UBND các tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn; tiếp nhận, giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong thực thi các quy định, thủ tục hải quan.	Chủ động tham mưu đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cụ thể.	Văn bản tham mưu, đề xuất.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan
7	Chủ động nghiên cứu, tham mưu đề xuất Tổng cục Hải quan, UBND tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La các nội dung liên quan trong việc thực hiện các thỏa thuận, đàm phán với các cơ quan chức năng của Trung Quốc, Lào trong triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua các cửa khẩu quốc tế; Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các nội dung liên quan để hoàn chỉnh các thủ tục quy định, báo cáo đề xuất Chính	Chủ động tham mưu đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cụ thể.	Văn bản tham mưu, đề xuất.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ, Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	phủ quyết định nâng cấp lối mở A Pa Chải thành cửa khẩu chính.					
III	Quản lý rủi ro					
1	Triển khai theo lộ trình, hướng dẫn của Tổng cục Hải quan trong ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến 4.0, tích hợp dữ liệu lớn, phân tích thông tin nhằm nâng cao nghiệp vụ áp dụng QLRR.	1.1. Triển khai thực hiện việc thu thập, xử lý thông tin, áp dụng quản lý rủi ro trong hoạt động kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất nhập cảnh.	- Các biện pháp thu thập thông tin được triển khai. - Kết quả thu thập thông tin.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.2. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong lựa chọn kiểm tra hàng hóa trong quá trình xếp, dỡ từ phương tiện vận tải nhập cảnh xuống kho, bãi, cảng, khu vực cửa khẩu nhập và hàng hóa xuất khẩu sau khi đã thông quan được tập kết tại khu vực cửa khẩu xuất.	Bộ tiêu chí quản lý rủi ro được áp dụng.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.3. Tăng cường phân tích đánh giá rủi ro, áp dụng biện pháp kiểm soát đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện quản lý chuyên ngành.	- Cơ sở dữ liệu QLRR trong kiểm tra chuyên ngành. - Biện pháp kiểm soát được áp dụng. - Tỷ lệ kiểm tra chuyên ngành được áp dụng quản lý rủi ro.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động thu thập thông tin, xây dựng hồ sơ đối tượng kiểm tra sau thông quan để cung cấp thông tin cho các đơn	- Hồ sơ quản lý rủi ro đối tượng kiểm tra sau thông quan được xây dựng;	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		vị nghiệp vụ; nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện Bộ chỉ số đánh giá tuân thủ, đánh giá rủi ro để lựa chọn đối tượng kiểm tra sau thông quan phù hợp với yêu cầu quản lý từng thời kỳ.	- Bộ chỉ số đánh giá tuân thủ.			
		1.5. Triển khai áp dụng quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu trong đó tập trung vào công tác hoàn thuế đối với hàng hóa XNK.	Cơ sở dữ liệu quản lý rủi ro trong công tác quản lý thuế được áp dụng.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.6. Xây dựng kế hoạch thu thập thông tin về người khai hải quan, doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi.	Kế hoạch thu thập thông tin được ban hành.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
2	Đổi mới, nâng cao chất lượng thu thập thông tin, xác định đối tượng trọng điểm, tăng tỷ lệ phát hiện vi phạm tại khâu trước và trong thông quan; theo dõi phân tích tổng hợp thông tin dữ liệu về tình hình kết quả thực hiện quản lý trên địa bàn nhằm phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật hải quan của các tổ chức, cá nhân có liên quan.	2.1. Xây dựng kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng thu thập thông tin, xác định đối tượng trọng điểm.	Kế hoạch.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.2. Triển khai hoạt động đổi mới nâng cao chất lượng thu thập thông tin, xác định đối tượng trọng điểm.	Báo cáo kết quả triển khai.	2022-2025		
		2.3. Thực hiện các hoạt động chỉ đạo điều hành công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan, kiểm tra sau thông quan và các hoạt động nghiệp vụ khác.	Văn bản chỉ đạo, Báo cáo kết quả thực hiện.	2022-2025		
3	Rà soát dữ liệu các hệ thống thông tin, tiêu chí, chỉ số liên quan đến	3.1. Xây dựng kế hoạch rà soát, thực hiện chuyển đổi số thông tin,	Kế hoạch.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	công tác quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ, các quy trình thực hiện liên quan trên cơ sở đó thực hiện chuyển đổi số các thông tin, dữ liệu và quy trình thực hiện quản lý rủi ro đáp ứng yêu cầu tích hợp hệ thống và phục vụ triển khai hải quan số, hải quan thông minh.	<p>dữ liệu và quy trình.</p> <p>3.2. Thực hiện rà soát dữ liệu tiêu chí, chỉ số và chuyển đổi số thông tin, dữ liệu quy trình thực hiện quản lý rủi ro.</p>	<p>- Danh mục tiêu chí, dữ liệu được rà soát.</p> <p>- Danh mục tiêu chí, dữ liệu, quy trình được thực hiện chuyển đổi số. (100% các nội dung liên quan đến mức độ tuân thủ pháp luật được công khai, tra cứu trên hệ thống công nghệ thông tin).</p>	2022-2025	vụ	và trực thuộc
4	Tăng cường công tác thu thập thông tin, nắm tình hình hoạt động của các doanh nghiệp tại các Chi cục Hải quan, trên các tuyến, địa bàn, kết hợp với rà soát, phân tích dữ liệu thông tin trên Hệ thống để kịp thời phát hiện dấu hiệu rủi ro, dấu hiệu vi phạm trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh... thực hiện thiết lập tiêu chí phân luồng kiểm tra.	4.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện tăng cường thu thập thông tin.	Kế hoạch.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc, trực thuộc
		4.2. Nghiên cứu và thiết lập các tiêu chí cảnh báo rủi ro	Tiêu chí quản lý rủi ro được thiết lập.	2022-2025		
		4.3. Đào tạo, tập huấn, chỉ sẻ kinh nghiệm cho cán bộ, công chức nâng cao kỹ năng kỹ năng phân tích thông tin.	Các lớp tạo tập huấn, hội nghị, hội thảo trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm.	2022-2025		
		4.4. Nghiên cứu áp dụng công nghệ hỗ trợ công tác phân tích, đánh giá rủi ro và xác định trọng điểm.	<p>- Công nghệ được đề xuất.</p> <p>- Công nghệ được áp dụng</p>	2022-2025		
5	Xây dựng và triển khai đồng bộ các chuyên đề kiểm soát rủi ro, của Cục Hải quan tỉnh. Trong đó, tập trung trọng điểm các dấu hiệu rủi	5.1. Xây dựng các chuyên đề thực hiện kiểm soát rủi ro.	Chuyên đề được phê duyệt.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	ro đặc trưng của từng địa bàn, từng loại hình xuất nhập khẩu, từng giai đoạn phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ.	5.2. Tổ chức thực hiện hiệu quả các chuyên đề đã được xây dựng.	Kết quả thực hiện.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
IV Kiểm soát hải quan						
1	Chủ động nắm chắc và dự báo sát, đúng tình hình, tăng cường triển khai các biện pháp đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới.	1.1. Chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản quy định của pháp luật trong công tác đấu tranh chống buôn lậu.	Các văn bản.	2022-2025	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị có liên quan phối hợp
		1.2. Xây dựng các kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.	Kế hoạch.	2022-2025		
		1.3. Chủ động thu thập thông tin, nắm tình hình trong và ngoài nước, các địa bàn trọng điểm để cảnh báo, dự báo kịp thời trong toàn Ngành về phương thức, thủ đoạn mới của tội phạm, hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại và hàng giả.	Các văn bản.	2022-2025		
2	Đẩy mạnh ứng dụng, khai thác triệt để công nghệ thông tin, các trang thiết bị hiện đại trong hoạt động kiểm soát Hải quan; Kết hợp nhuần nhuyễn, đồng bộ, hiệu quả	2.1. Tăng cường phân tích, đánh giá, khai thác, xử lý thông tin trên hệ thống thông tin điện tử.	Tin báo, cảnh báo phát hiện vi phạm thông qua phân tích và sử dụng hệ thống.	2022-2025	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị có liên quan phối hợp

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	trong giữa phương thức kiểm soát hải quan hiện đại với phương thức kiểm soát hải quan truyền thống nhằm chủ động, phòng ngừa từ xa, từ sớm, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ lợi ích, chủ quyền quốc gia.	2.2. Khai thác thông tin, số liệu về hàng hóa, doanh nghiệp trong các phần mềm để triển khai hiệu quả trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại.	Các văn bản triển khai.	2022-2025	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị có liên quan phối hợp
		2.3. Hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ công tác giám sát trực tuyến, trang thiết bị phục vụ công tác kiểm soát, chống buôn lậu.	Trang thiết bị đề xuất trang cấp mới.	2022-2025		
3	Tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo; tổ chức lực lượng đấu tranh quyết liệt, có hiệu quả với hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	Chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản quy định của pháp luật trong công tác đấu tranh chống buôn lậu.	Các văn bản triển khai.	Thường xuyên	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị có liên quan phối hợp
4	Phát huy hiệu quả vai trò cơ quan thành viên của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống buôn lậu và gian lận thương mại (BCĐ 389) của các tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp tuần tra kiểm soát, xử lý hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, mua bán	4.1. Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng như Công an, Biên phòng, Quản lý thị trường....trong việc chia sẻ thông tin, tuần tra kiểm soát, hiệp đồng tác chiến, đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm, kịp thời hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại và hàng giả.	<ul style="list-style-type: none"> - Các Quy chế, Biên bản hợp tác, phối hợp. - Các vụ việc bị phát hiện, bắt giữ, xử lý. 	Thường xuyên	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị có liên quan phối hợp

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	vận chuyển hàng cấm, hàng giả; mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy ngoài địa bàn hoạt động hải quan.	4.2. Áp dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan, chủ động phối hợp, chia sẻ thông tin và xây dựng kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	Chuyên án, chuyên đề, Kế hoạch, vụ việc.	Thường xuyên	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị có liên quan phối hợp
		4.3. Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát hải quan tại các Chi cục Hải quan, Đội kiểm soát hải quan.	- Giao chỉ tiêu công tác kiểm soát cho các đơn vị. - Các đoàn kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.	Thường xuyên	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Đẩy mạnh hợp tác, phối hợp hiệu quả trong cung cấp, chia sẻ thông tin phục vụ hoạt động kiểm soát hải quan với các cơ quan hải quan Trung Quốc, hải quan Lào phù hợp với cam kết quốc tế nhằm đồng thời đạt được các mục tiêu về tạo thuận lợi thương mại và đảm bảo an ninh, an toàn kinh tế quốc gia.	5.1. Ký kết các thỏa thuận trao đổi thông tin với Hải quan Trung Quốc trong công tác phòng, chống buôn lậu.	Các văn bản thỏa thuận, biên bản ghi nhớ được ký kết.	Thường xuyên	Đội Kiểm soát Hải quan	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		5.2. Phối hợp thực hiện công tác điều tra, thu thập, xử lý thông tin theo Quy chế. Tiếp nhận, xử lý kịp thời các đề nghị xác minh thông tin liên quan đến buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	- Công hàm trao đổi. - Xử lý hiệu quả các tiếp nhận của các bên.	Thường xuyên		
		5.3. Tham gia tích cực và có hiệu quả các chiến dịch tăng cường kiểm soát ma túy, tiền chất phạm vi khu vực mà 2 nước ký kết.	- Các chiến dịch. - Thông tin nghiệp vụ; Kết quả xác minh.	Thường xuyên	Đội Kiểm soát PCMT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
6	Nâng cao năng lực trình độ, công chức làm công tác tham mưu chống buôn lậu, kiểm soát Hải quan theo chức năng nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu trong tình hình mới.	Tổ chức triển khai các khóa đào tạo, tập huấn.	Khóa tập huấn được triển khai.	Thường xuyên	Đội KSHQ, Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
7	Tích cực tuyên truyền, vận động người dân tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp, vùng biên giới, không tham gia, không tiếp tay cho buôn lậu, không tiêu thụ, sử dụng hàng nhập lậu, hàng giả và tích cực thực hiện tố giác việc mua bán, vận chuyển trái phép hàng hoá, ma tuý qua biên giới.	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.	Các bài viết, phỏng vấn, phóng sự...	Thường xuyên	Đội KSHQ, Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
V	Kiểm tra sau thông quan					
1	Tham gia, đề xuất, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống pháp luật về Kiểm tra sau thông quan theo mô hình mới gắn với tiến độ sửa đổi, thay thế Luật Hải quan bảo đảm thẩm quyền, phạm vi, biện pháp kiểm tra, chế tài xử lý các hành vi vi phạm được đầy đủ, thời hạn kiểm tra rõ ràng làm cơ sở để thực thi trên thực tế theo chức năng, nhiệm vụ.	Nghiên cứu, rà soát, tham gia ý kiến sửa đổi các quy định tại Luật Hải quan và các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành liên quan đến công tác kiểm tra sau thông quan và Quy trình nghiệp vụ kiểm tra sau thông quan của Ngành.	Văn bản tham gia ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung.	Theo Lộ trình sửa Luật Hải quan và các Văn bản pháp luật có liên quan	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
2	Tổ chức triển khai sử dụng hiệu quả thông tin chia sẻ, kết nối từ các doanh nghiệp gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất đến cơ quan hải quan phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan (nếu phát sinh).	2.1. Rà soát, tham gia ý kiến xây dựng yêu cầu kết nối và chuẩn hóa thông điệp dữ liệu trao đổi thông tin phục vụ quản lý hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất.	Văn bản tham gia ý kiến.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan
		2.2. Khai thác, sử dụng hiệu quả các thông tin chia sẻ, kết nối từ các doanh nghiệp gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất phục vụ công tác kiểm tra sau thông quan.	Kết quả kiểm tra sau thông quan thông qua khai thác, sử dụng thông tin chia sẻ, kết nối.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan
3	Rà soát, số hóa dữ liệu nghiệp vụ, danh bạ doanh nghiệp phục vụ yêu cầu công tác kiểm tra sau thông quan trên môi trường số. Kết nối số liệu với các bên liên quan để phục vụ hiệu quả công tác kiểm tra sau thông quan.	3.1. Rà soát cập nhật và hoàn thiện danh bạ doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn hàng năm phục vụ kiểm tra sau thông quan.	Kết quả rà soát, cập nhật.	Thường xuyên	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan trực thuộc
		3.2. Dữ liệu được kết nối với các đơn vị có liên quan, phục vụ hiệu quả trong công tác kiểm tra sau thông quan.	Dữ liệu được kết nối.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục.
4	Nâng cao chất lượng kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên	4.1. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra sau thông quan hàng năm và triển khai thực hiện.	- Các chương trình, kế hoạch. - Báo cáo.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		4.2. Tăng cường thu thập, phân tích dữ liệu để phát hiện các thiếu sót trong quá trình giải quyết thủ tục, nâng cao hiệu quả cuộc KTSTQ.	Báo cáo	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		4.3. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ KTSTQ.	Tham gia các khóa đào tạo.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Triển khai thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động kiểm tra sau thông quan.	5.1. Triển khai tốt việc vận hành hệ thống STQ02.	Triển khai hệ thống theo quy định.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		5.2. Tham gia ý kiến xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tính tự tuân thủ của doanh nghiệp.	Công văn góp ý.	2022-2023		
VI	Quản lý thuế					
1	Tham gia xây dựng, thu thập, phân tích, đánh giá, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu số tập trung thống nhất về mã số hàng hóa, thuế suất, trị giá hải quan, quản lý nợ thuế, hoàn thành nghĩa vụ thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước; quy trình số phục vụ xây dựng hệ thống tự động quản lý nghĩa vụ thuế, tài chính trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, phương tiện vận tải nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; quy trình số phục vụ xây dựng hệ thống tự động hóa việc áp dụng chính sách miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, thu thuế và không thu thuế đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.	1.1 Rà soát tổng thể quy chế, quy trình nghiệp vụ để làm cơ sở pháp lý cải cách hiện đại hóa phục vụ tái thiết kế hệ thống CNTT.	Báo cáo rà soát và các đề xuất sửa đổi, bổ sung quy trình.	Theo lộ trình TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan
		1.2. Tham gia tái thiết kế lại quy trình chính sách thuế theo hướng đơn giản, tự động hóa các hoạt động quản lý thuế đáp ứng hải quan số, hải quan thông minh.	Ý kiến tham gia quy trình thủ tục quản lý thuế mới.	Theo lộ trình TCHQ	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
2	Chủ động tham mưu các giải pháp tăng thu NSNN, đặc biệt là các giải pháp ổn định, nuôi dưỡng nguồn thu cũ, tăng thu từ các nguồn thu mới; tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng của các tỉnh và Cục Hải quan các địa phương trong công tác thu NSNN.	Rà soát đánh giá thực trạng, đề xuất ý kiến bổ sung.	Các văn bản tham gia ý kiến.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan
3	Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả mô hình nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7, chương trình nộp thuế điện tử doanh nghiệp nhờ thu.	Phối hợp với Ngân hàng thương mại, Kho bạc Nhà nước trong việc trao đổi thông tin, giải quyết các vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp và người nộp thuế trong quá trình thực hiện.	Các hoạt động phối hợp.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan
4	Tham gia trao đổi dữ liệu điện tử đồng bộ, đầy đủ về quản lý doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, chủ sở hữu doanh nghiệp giữa các cơ quan Hải quan, Thuế, Sở kế hoạch và đầu tư, Công an, Ngân hàng, tổ chức tín dụng, Sở tài nguyên và môi trường, cơ quan bảo hiểm xã hội... để công tác quản lý được kịp thời, hiệu quả, tiết kiệm thời gian, nhân lực khi phải quản lý, theo dõi thực hiện theo phương pháp thủ công hiện nay.	4.1. Thu thập và trao đổi dữ liệu.	- Dữ liệu. - Văn bản trao đổi dữ liệu.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan
		4.2. Tổng hợp các khó khăn, kiến nghị với Tổng cục Hải quan trong quá trình triển khai.	Văn bản kiến nghị.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các Chi cục Hải quan

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
5	Huy động mọi nguồn lực triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan và của UBND các tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu, tỉnh Sơn La về nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 - 2025	5.1. Xây dựng kế hoạch thực hiện thu ngân sách hàng năm.	Kế hoạch.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		5.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ các doanh nghiệp trong địa bàn.	Hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ.			
		5.3. Triển khai đầy đủ, toàn diện, hiệu quả chỉ đạo của Tổng cục Hải quan, của tỉnh về nhiệm vụ thu ngân sách hàng năm.	Kết quả thu ngân sách hàng năm.			
6	Tham gia ý kiến về việc nghiên cứu triển khai các chính sách thuế hướng tới đẩy mạnh các mục tiêu môi trường nhằm triển khai Hải quan xanh.	Tổ chức tuyên truyền, triển khai áp dụng các chính sách thuế về Hải quan xanh.	Báo cáo triển khai.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ (Thuế)	Các đơn vị liên quan
VII	Tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực					
1	Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Điện Biên theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình nghiệp vụ hải quan thông minh.	1.1. Tham gia nghiên cứu, xây dựng và triển khai Quyết định thay thế Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Báo cáo, đề xuất phương án tổ chức bộ máy theo mô hình mới.	Theo Kế hoạch, hướng dẫn của TCHQ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
		1.2. Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ	Công văn chỉ đạo,	Theo Kế	Văn	Các đơn

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		cấu tổ chức của các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu quản lý theo mô hình Hải quan số, hướng tới Hải quan thông minh và chuyển đổi số ngành Hải quan.	hướng dẫn của Cục; Các báo cáo rà soát.	hoạch, hướng dẫn của TCHQ	phòng	vị thuộc và trực thuộc Cục
		1.3. Kien toan to chuc bo may phu hop voi lo trinh nang cap loi mo A Pa Chai thanh cua khau chinh, phat trien hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng, cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoang và các lối mở theo quy hoạch thuộc địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.	- Báo cáo; công văn trao đổi, tham gia ý kiến. - Báo cáo đề xuất giải pháp mô hình bộ máy mới.	Theo Kế hoạch, hướng dẫn của TCHQ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
2	Tiếp tục triển khai các hoạt động đổi mới quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên vị trí việc làm, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC.	2.1. Tiếp tục thực hiện công tác luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan.	Kế hoạch luân chuyển, điều động chuyển đổi vị trí công tác trong từng năm.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.2. Tham gia ý kiến xây dựng Khung năng lực của các vị trí việc làm đáp ứng yêu cầu mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	Văn bản tham gia ý kiến.	Theo Kế hoạch của TCHQ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.3 Triển khai thực hiện hệ thống đánh giá năng lực điện tử đối với công chức thuộc 07 lĩnh vực	Tổ chức thi đánh giá năng lực đối với công chức thừa hành và công	Theo kế hoạch của TCHQ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		ng nghiệp vụ chính.	chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp phòng và tương đương trở xuống.			thuộc
		2.4. Thực hiện ứng dụng kết quả đánh giá năng lực trong công tác tổ chức cán bộ (đào tạo, đánh giá phân loại, bổ trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, quy hoạch, bổ nhiệm CBCC) trong 07 lĩnh vực nghiệp vụ chính.	Kết quả đánh giá năng lực được sử dụng trong công tác tổ chức cán bộ (đào tạo, đánh giá phân loại, bổ trí, sắp xếp, điều động, luân chuyển, quy hoạch cán bộ.	Theo yêu cầu của TCHQ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.5. Cử công chức tham gia các lớp đào tạo theo yêu cầu khung năng lực của các vị trí việc làm theo mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	Các khóa đào tạo.	Theo Kế hoạch của TCHQ	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
3	Triển khai Hệ thống quản lý cán bộ tập trung ngành Tài chính cho phù hợp với yêu cầu của ngành hải quan.	Theo chương trình, kế hoạch của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan.	Văn bản triển khai.	Theo lộ trình của TCHQ, BTC	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
4	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, trang thiết bị hiện đại để tăng cường kiểm tra nội bộ dưới hình thức trực tuyến. Tăng cường phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo chỉ đạo chung của Bộ Tài chính, của Ngành, thực hiện liêm chính hải quan	4.1. Tham gia ý kiến đối với 05 bài toán nghiệp vụ về Cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực thanh tra nhằm triển khai nghiệp vụ thanh tra trong mô hình hải quan số, hải quan thông minh: nghiệp vụ kiểm tra nội bộ; theo dõi, giải quyết khiếu nại, phòng chống tham nhũng; phần mềm Sổ nhật ký hoạt động thanh tra kiểm tra	- Công văn tham gia ý kiến. - Thực hiện thanh kiểm tra bằng phương thức trực tuyến.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		4.2. Thực hiện thanh tra kiểm tra bằng phương thức trực tuyến qua cơ sở dữ liệu và các phương tiện hiện đại như giám sát từ xa.	Thực hiện thanh tra kiểm tra bằng phương pháp trực tuyến.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng để xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm trong điều kiện thực hiện Hải quan số, Hải quan thông minh.	5.1. Thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng theo đúng yêu cầu của khung năng lực vị trí việc làm và nhu cầu đào tạo phổ cập kiến thức mới khi triển khai mô hình Hải quan số, Hải quan thông minh.	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm trên cơ sở định hướng của Tổng cục Hải quan và thực tế nhu cầu tại đơn vị.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		5.2. Đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ chuyên gia các lĩnh vực nghiệp vụ hải quan (HS, trị giá, xuất xứ, kiểm tra sau thông quan...).	Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo đáp ứng yêu cầu của Tổng cục Hải quan.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		5.3. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực về các kiến thức liên quan đến hoạt động quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu đáp ứng yêu cầu triển khai công tác tập trung quản lý hoạt động kiểm tra chuyên ngành tại cửa khẩu.	Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo đáp ứng yêu cầu của Tổng cục Hải quan.	2022-2025	Văn phòng, Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		5.4. Tăng cường đào tạo các kiến thức liên quan đến quản lý trong môi trường số, làm chủ công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đảm bảo nguồn nhân lực quản lý Hải quan số, Hải quan thông minh.	Cử tham gia hoặc phối hợp tổ chức các lớp đào tạo tại đơn vị để mở rộng đối tượng đào tạo.	2022-2025	Văn phòng, Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		5.5. Đẩy mạnh công tác đào tạo trực tuyến đảm bảo đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện mọi lúc, mọi nơi; chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đào tạo, bồi dưỡng.	Phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài ngành tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu đề ra.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
VIII Công nghệ thông tin và Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN						
1	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0 trong quản lý nhà nước về hải quan tại Cục Hải quan tỉnh Điện Biên	1.1. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ, quản lý, điều hành nội bộ và đề xuất mở rộng phát triển các phần mềm phục vụ cho công tác chuyên môn nghiệp vụ, cũng như công tác quản lý.	- Phần mềm được áp dụng. - Hướng dẫn sử dụng, xử lý các vướng mắc phát sinh.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		1.2. Triển khai áp dụng chữ ký số.	- Hoàn thành việc triển khai áp dụng chữ ký số theo yêu cầu từ TCHQ.	Theo lộ trình của TCHQ	Phòng Nghiệp vụ, Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
2	Tiếp tục ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ doanh nghiệp và người dân. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đối với các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan	2.1. Chủ động hướng dẫn doanh nghiệp và người dân thực hiện các thủ tục đã được triển khai trên dịch vụ công.	Các thủ tục được thực hiện trên dịch vụ công.	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ; Các Chi cục HQ trực thuộc	
		2.2. Rà soát, kiến nghị, sửa đổi các bộ thủ tục hành chính đang thực hiện tại cấp Cục và cấp Chi cục	- Kết quả rà soát; - Danh mục thủ tục hành chính được kiến nghị,	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ,	Các đơn vị thuộc và trực

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
		theo hướng minh bạch, đơn giản, thuận tiện tạo nền tảng cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao nhất tương ứng với từng thủ tục trên cổng thông tin điện tử Hải quan.	sửa đổi.		Văn phòng	thuộc
		2.3. Tăng cường hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan.	- Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính. - Kết quả kiểm soát thủ tục hành chính.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.4. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 với 100% các thủ tục tại cấp Cục và Chi cục đã được tích hợp.	Danh mục thủ tục thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.5. Triển khai khai báo tiếp nhận, kiểm tra, xác nhận Bản kê thông tin hàng hóa nhập khẩu.	Các Bản kê thông tin hàng hóa nhập khẩu trên hệ thống.	2022-2025	Các Chi cục HQCK	
3	Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý nội bộ Cục, xây dựng môi trường làm việc điện tử, phi giấy tờ.	3.1. Thực hiện triển khai môi trường làm việc điện tử, phi giấy tờ trên hệ thống Edoc của Cục.	Hệ thống được triển khai.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		3.2. Triển khai áp dụng chữ ký số trong ngành Hải quan theo lộ trình của Tổng cục Hải quan.	Hoàn thành việc triển khai áp dụng chữ ký số trong ngành Hải quan.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
4	Duy trì, giám sát và vận hành hệ	4.1. Duy trì và nâng cao chất lượng	Hệ thống được vận hành	2022-2025	Phòng	Các đơn

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	thống CNTT ổn định, an ninh, an toàn 24/7. Đảm bảo hạ tầng mạng, hệ thống và các chương trình ứng dụng hoạt động ổn định, hiệu quả và thông suốt đối với các hệ thống CNTT của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.	hạ tầng CNTT đảm bảo hệ thống bảo mật, an ninh, an toàn phục vụ VNACCS/VCIS và các hệ thống ứng dụng nghiệp vụ HQ đảm bảo hoạt động 24/7, có tính sẵn sàng cao.	ổn định, an ninh, an toàn.		Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		4.2. Triển khai hạ tầng phòng máy chủ, và hệ thống CNTT tại trụ sở mới của Cục Hải quan tỉnh.	Hệ thống CNTT đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tất cả các đơn vị thuộc và trực thuộc.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Phản ứng, hạ tầng kỹ thuật (máy chủ, thiết bị sao lưu, thiết bị mạng,...) được đầu tư, nâng cấp đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu triển khai phần mềm ứng dụng, hoạt động ổn định, an ninh, an toàn.	Đảm bảo tốt máy móc, trang thiết bị phản ứng phục vụ công tác của cán bộ, công chức thuộc Cục	Máy móc, trang thiết bị phản ứng phục vụ công tác của cán bộ, công chức thuộc Cục được mua sắm đầu tư	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
6	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu triển khai Hải quan số, chuyển đổi số và yêu cầu ứng dụng CNTT.	6.1. Tham gia các lớp đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, các nội dung về chuyển đổi số đối với ngành Hải quan.	Tham gia các lớp đào tạo về chuyển đổi số ngành Hải quan.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		6.2. Tham gia các lớp đào tạo về ứng dụng công nghệ của Cách mạng Công nghiệp 4.0.	Tham gia các lớp đào tạo về ứng dụng công nghệ của Cách mạng Công nghiệp 4.0 được tổ chức.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
7	Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các thủ tục trên Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa	7.1. Tiếp tục triển khai sử dụng các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các	Khai thác các chứng từ điện tử trên hệ thống một cửa quốc gia được	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	ASEAN và tạo thuận lợi thương mại	giấy tờ điện tử tương đương) được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia khi thực hiện các thủ tục hành chính khác có liên quan. 7.2. Tiếp tục triển khai việc kết nối Hệ thống một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN theo lộ trình của Tổng cục Hải quan để thực hiện trao đổi và công nhận lẫn nhau về các chứng từ thương mại được cấp dưới dạng điện tử với các nước ASEAN.	chấp nhận, sử dụng. Tiếp tục Kết nối Hệ thống một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN theo đúng lộ trình của Tổng cục Hải quan.	 2022-2025	 Phòng Nghiệp vụ	thuộc Các đơn vị thuộc và trực thuộc
IX Cơ sở vật chất và trang thiết bị						
1	Tiếp tục đầu tư, trang bị cơ sở vật chất hiện đại đáp ứng việc triển khai áp dụng quản lý hải quan trên nền tảng ứng dụng công nghệ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đáp ứng yêu cầu quản lý hải quan theo mô hình hải quan số, hải quan thông minh.	Tổ chức triển khai mua sắm trang thiết bị về công nghệ thông tin; đầu tư, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại; công tác kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh như hệ thống camera giám sát, hệ thống soi chiếu phóng xạ, nâng cấp tải trọng cân ô tô và các trang thiết bị có liên quan, trang thiết bị đọc mã vạch, camera gắn người...	Trang thiết bị được đầu tư, trang cấp.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
2	Chuẩn hóa về quy trình, quy chế mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản	2.1. Rà soát quy chế quản lý, sử dụng tài sản.	Quy trình quản lý tài sản công được ban hành	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	phù hợp với quản lý Hải quan số.	2.2. Rà soát hoàn thiện Quy chế, quy trình vận hành, khai thác các hệ thống máy móc, trang thiết bị.	Quy chế, quy trình vận hành, khai thác các hệ thống máy móc, trang thiết bị mới được ban hành.	2022-2025		và trực thuộc
		2.3. Tăng cường công tác đấu thầu qua mạng, đảm bảo khách quan, công bằng, đúng quy định.	Kết quả thực hiện.	2022-2025		
3	Đảm bảo công tác quản lý tài chính, chi Ngân sách nhà nước, thực hiện tốt mục tiêu mô hình hải quan số, hải quan thông minh của Tổng cục Hải quan.	3.1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, chi NSNN hàng năm theo đúng quy định, tập trung tối đa các nguồn lực phục vụ đảm bảo hoạt động của bộ máy, đầu tư phát triển, hiện đại hóa cơ sở vật chất; triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thất thoát tài sản công. 3.2. Triển khai thực hiện ứng dụng phần mềm kế toán nội bộ bao gồm các phân hệ: quản lý, lập và phân bổ dự toán, quản lý tài chính - kế toán, quản lý ấn chỉ, quản lý lương và các khoản chi cá nhân.	Kế hoạch giải ngân, cam kết tỷ lệ giải ngân; kế hoạch tiết kiệm chi ngân sách hàng năm. Bảng dự toán, phân bổ dự toán chi NSNN; sổ/bảng biểu quản lý ấn chỉ, lương và các khoản chi cá nhân.	2022-2025 2022-2025	Văn phòng Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục TVQT, Phòng Nghiệp vụ.
X	Hợp tác quốc tế về Hải quan					
1	Tổ chức thực hiện các kế hoạch hợp tác và hội nhập của Tổng cục Hải quan theo đúng lộ trình và hoạt động được giao với mục tiêu làm sâu sắc, thực chất các mối	1.1. Xây dựng các Kế hoạch triển khai theo Kế hoạch tổng thể của Tổng cục Hải quan về quan hệ với các đối tác quan trọng, đối tác chiến lược, đặc biệt với Hải quan	Kế hoạch/chương trình hợp tác thường niên.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

nl

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	quan hệ với các đối tác quan trọng, đối tác chiến lược, đặc biệt với Hải quan Lào và Trung Quốc.	Lào và Trung Quốc. 1.2 Triển khai Kế hoạch đã xây dựng.	Trao đổi đoàn làm việc (cấp cao, cấp làm việc).	2022-2025		
2	Tổ chức hoạt động trao đổi, chia sẻ thông tin và phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài phục vụ cho công tác quản lý hải quan.	Triển khai có hiệu quả quy trình phối hợp thực hiện các biện pháp nghiệp vụ với các đối tác nước ngoài trên cơ sở các cam kết, thỏa thuận đã được thiết lập với các đối tác.	Văn bản triển khai	2022-2025	Phòng nghiệp vụ	Các đơn vị có liên quan
3	Tổ chức triển khai thực hiện các cam kết quốc tế trong và liên quan đến lĩnh vực hải quan, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện các cam kết quốc tế đã được nội luật hóa được thực hiện trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.	Thực hiện rà soát cam kết quốc tế, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện các cam kết quốc tế đã được nội luật hóa được thực hiện trên địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.	Báo cáo rà soát, kiến nghị nội dung thực hiện cam kết quốc tế và các nội dung nội luật hóa liên quan.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
XI	Phát triển quan hệ đối tác hải quan					
1	Triển khai Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp.	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp của Cục Hải quan tỉnh Điện Biên hàng năm.	Kế hoạch	Hàng năm	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
2	Đẩy mạnh hoạt động tham vấn với cộng đồng doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng và thực thi chính	Tổ chức hội nghị đối thoại, tham vấn Hải quan - Doanh nghiệp và các bên liên quan	- Xây dựng Kế hoạch triển khai; - Các buổi tham vấn;	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực

ne

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	sách, pháp luật về hải quan nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, khả thi của các văn bản pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cộng đồng doanh nghiệp.		- Báo cáo kết quả thực hiện			thuộc
3	Hỗ trợ thực thi chính sách pháp luật	3.1. Phổ biến, thông tin hướng dẫn các chính sách, pháp luật mới về hải quan.	Các hội nghị, hội thảo, buổi tiếp xúc trực tuyến, trực tiếp.	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		3.2. Đối thoại, tập huấn, trao đổi, giải đáp các vướng mắc, khó khăn về pháp luật hải quan.	Các hội nghị, hội thảo, tập huấn.	2022-2025		
4	Giám sát quá trình thực thi chính sách pháp luật về Hải quan.	4.1. Báo cáo kết quả khảo sát sự hài lòng của doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hải quan.	Báo cáo kết quả theo yêu cầu của TCHQ	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		4.2. Báo cáo về thực hiện tuyên ngôn phục vụ khách hàng.	Báo cáo kết quả theo yêu cầu của TCHQ	2022-2025		
		4.3. Đánh giá chỉ số hoạt động hải quan, đo thời gian giải phóng hàng tại Chi cục Hải quan: (i) Thời gian trung bình từ khi đăng ký tờ khai đến khi giải phóng hàng; (ii) Thời gian trung bình tác nghiệp của cơ quan Hải quan đối với từng khâu nghiệp vụ và thời gian của các ngành liên quan.	Báo cáo kết quả theo yêu cầu của TCHQ	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp nhằm quản lý hiệu quả hoạt động hải quan và tạo thuận lợi hơn	Hợp tác với cộng đồng doanh nghiệp nông cốt có hoạt động XNK thường xuyên qua địa bàn.	- Các biên bản hợp tác. - Các chương trình, đề án, hoạt động cụ thể để	2022-2025	Phòng Nghiệp vụ	Các đơn vị thuộc và trực

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp thuộc
	nửa trong hoạt động xuất nhập khẩu của cộng đồng doanh nghiệp.		triển khai công tác hợp tác.			
XII	Công tác quản lý điều hành, quản trị nội bộ và tuyên truyền					
1	Nâng cao chất lượng thông tin, nội dung thông tin báo cáo đảm bảo chính xác, kịp thời, khách quan, trung thực, có chất lượng, mang tính tổng hợp cao phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Cục.	Đổi mới hệ thống thông tin báo cáo theo hướng đơn giản hóa, giảm bớt số lượng và nội dung báo cáo.	Các báo cáo	Thường xuyên	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục
2	Đẩy mạnh áp dụng phương thức điện tử trong công tác quản lý, điều hành, quản trị các hoạt động nội bộ; ứng dụng văn phòng điện tử mang lại hiệu quả cao trong công việc, tiết kiệm thời gian, chi phí.	2.1. Nghiên cứu hoàn thiện và đưa vào sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong nội bộ Cục.	Quy chế quản lý và điều hành văn bản của Cục Hải quan.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.2. Xây dựng, ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử tại Cục Hải quan tỉnh Điện Biên.	Ban hành và triển khai quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử, tự động	2023-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		2.3. Triển khai tốt hệ thống quản lý trực ban.	Thực hiện tốt công tác trực ban theo quy định.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
3	Tăng cường hiệu quả công tác họp, hội nghị, hội thảo và giao ban bằng hình thức họp trực tuyến, đồng thời ứng dụng tối đa các trang thiết bị.	3.1. Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác họp, hội nghị, hội thảo và giao ban bằng hình thức họp trực tuyến.	Trang thiết bị.	2022-2023	Văn Phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	bị hiện đại và đẩy mạnh xã hội hóa trong sử dụng dịch vụ công nghệ phục vụ hiệu quả hoạt động này.	3.2. Tổ chức thực hiện các hoạt động công tác hợp, hội nghị, hội thảo và giao ban bằng hình thức họp trực tuyến.	Hội nghị, hội thảo trực tuyến.	2022-2025	Văn Phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
4	Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính lĩnh vực hải quan theo quy định của pháp luật; thực hiện rà soát công khai thủ tục hành chính liên quan thông qua hình thức tự động và trực tuyến với sự hỗ trợ của các trang thiết bị công nghệ cao tại trụ sở cơ quan hải quan.	4.1. Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời nội dung thủ tục hành chính đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính công bố.	Niên yết, công khai trên Website, trụ sở Cục, Chi cục.	Ngay sau khi Quyết định công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Hải quan được Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		4.2. Triển khai rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật	Công văn triển khai, báo cáo đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
5	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, công chức trong toàn Cục hải quan Điện Biên, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng doanh nghiệp hiểu đúng, rõ, khách quan hơn về chính sách pháp luật, các quy trình thủ tục hải quan; tranh thủ sự phối hợp, đồng tình ủng hộ của các tổ	5.1. Phối hợp với các đơn vị có liên quan dự thảo thông tin cung cấp cho báo chí về những nội dung chính sách pháp luật, các quy trình, thủ tục hải quan...	Thông tin báo chí.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		5.2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan dự thảo, phản hồi những ý kiến thắc mắc của người dân, doanh nghiệp về công tác quản lý	Công văn trả lời những vướng mắc, kiến nghị.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị có liên quan

STT	Giải pháp	Hoạt động triển khai	Sản phẩm	Lộ trình	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	chức, cá nhân trong thực thi pháp luật hải quan.	hải quan. 5.3. Tăng cường sử dụng công, trang thông tin điện tử và mạng xã hội để thực hiện tuyên truyền, phổ biến cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp về công tác quản lý hải quan.	- Các bài báo. - Phóng sự, chương trình. - Chương trình, trang mạng xã hội giải đáp thủ tục hải quan và hỗ trợ giải đáp vướng mắc.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị có liên quan
6	Nâng cao chất lượng công, tác tuyên truyền giới thiệu các kênh hỗ trợ, hướng dẫn giải đáp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp của Cục Hải quan tỉnh và các đơn vị cơ sở; tăng cường tương tác, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua thông qua trang thông tin điện tử, qua trao đổi bằng điện thoại, văn bản của cơ quan Hải quan với doanh nghiệp.	6.1. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền trên báo đài.	Kế hoạch tuyên truyền trên báo đài của Cục Hải quan tỉnh.	2022-2025	Văn phòng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc
		6.2. Triển khai các hoạt động tuyên truyền trên website của Cục Hải quan tỉnh, các trang fanpage, đa dạng hóa các hình thức tương tác.	Các tin, bài, nội dung tuyên truyền đa dạng, kịp thời...	2022-2025		
		6.3. Thông tin kịp thời đến người dân và doanh nghiệp các hoạt động liên quan đến cơ quan hải quan.	Các thông tin, văn bản được phản hồi đến người dân; doanh nghiệp.	2022-2025		